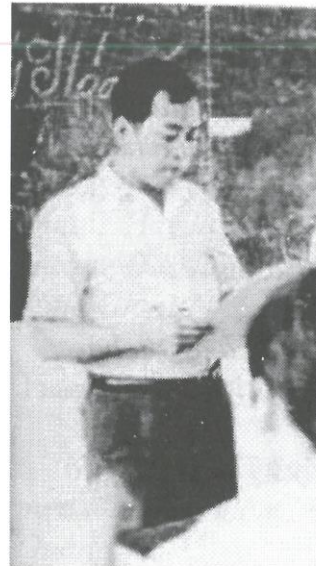


Kính tặng hương hồn thầy
Nguyễn văn Quảng,
Giáo Sư Lý Hóa Petrus Ký
(12/6/1937- 22/4/1999)

– Sao Con Còn Ở Đây?

S. Nguyễn



Hình của thầy Quảng
lúc dạy tại Petrus Ký [Nguồn: Đặc San
Petrus Ký 72 – 73]

"NhớƠn Thầy Cô" là một truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam, truyền thống này đã trải dài trong đời sống của dân tộc dù vận nước thịnh hay suy. Đặc biệt sau biến cố 1975, nhiều thầy cô, nhiều đám học trò Petrus Ký đã phải tắt tả đối phó với cuộc sống mới. Thầy cô cũng như trò đã phải trải qua một đoạn đời dở khóc dở cười.

Ngày nay, nhờ vào số kiến thức chúng ta có được qua nhiều trường học, cùng với đặc tính cần cù nhẫn nại của người Việt Nam, hầu hết các cựu học sinh Petrus Ký về một phương diện nào đó, đã tạm thời ổn định cuộc sống ở nước ngoài. Chúng ta hãy cùng nhìn lại đoạn đường đã qua, nhớ lại ngôi trường nơi góc đường Cộng Hòa với nhiều thương nhớ. Bạn bè bốn phương đưa còn, đưa mất, những con đường, những hàng cây đã là kỷ niệm của một thời bạn bè, tình yêu, tuổi thơ. Ngoài những ân tình chúng ta phải nhớ, chúng ta cũng không thể không nhớ đến thầy cô, những người đã để lại nhiều dấu vết sâu đậm trong tâm hồn cũng như trong cuộc đời chúng ta.

Thầy Nguyễn văn Quảng là một trong những giáo sư mà tôi luôn ghi nhớ trong tâm. Tôi nhớ thầy vì nhiều lý do:

a) Thầy là giáo sư Lý Hóa lớp 12 của tôi.

b) Tôi thích môn Hóa học (và Vật Lý). Định mệnh đã đưa đẩy và tôi lại có mảnh bằng Hóa học và dạy học rồi làm việc trong ngành này.

c) Nhờ ơn thầy dạy dỗ và nhờ lời khuyên bảo chân tình của thầy mà tôi có thể là tôi hôm nay.

Cho đến bây giờ, đôi khi tôi vẫn tự hỏi nếu tình cờ tôi không gặp thầy Quảng vào cuối tháng 9 năm 1972 và nếu thầy không cho lời khuyên, không biết bây giờ tôi đang làm gì? Sống chết ra sao?

Tôi gặp thầy Nguyễn văn Quảng và hầu chuyện với thầy lần cuối vào khoảng cuối tháng 9, đầu tháng 10, 1972. Hai thầy trò gặp nhau trên đường Hồng Thập Tự, gần bệnh viện Từ Dũ. Tôi đạp chiếc xe đạp ọc

ach từ Đại Học Sư Phạm trên đường về nhà. Thầy đi xe gắn máy bắt kịp tôi. Thầy ra dấu cho tôi dừng xe, và hai thầy trò đậu xe đứng bên đường trò chuyện. Tôi cúi đầu chào thầy:

- Dạ thưa thầy từ trường về?

Thầy không trả lời câu hỏi của tôi và hỏi ngược lại:

- Sao con còn ở đây? Thầy tưởng là con đã đi du học rồi?

Thầy Quảng biết tôi nộp đơn xin học bổng Colombo đi Úc vì thầy trò đã gặp nhau trên nha Du Học (1). Tôi lên nha Du Học nộp đơn xin học bổng và thầy cùng lên đó nộp đơn xin đi tu nghiệp tại Hoa Kỳ. Và tôi đã tâm sự với thầy về việc nộp đơn xin du học. Tôi trả lời:

- Con vừa từ Sư Phạm ra. Mới vào học tuần đầu thầy ơi. Con còn chưa quen vì giảng đường to quá. Chương trình Colombo béc đơn con vì nghe nói năm nay nhiều người nộp đơn xin học ngành Hóa Học nên con bị loại từ vòng đầu. Con nghe nói năm nay trường mình có rất học sinh được học bổng Colombo. Trong lớp con mà đã có 3. 4 đứa được học bổng.

Ít nhất tôi biết trong lớp tôi, Mai Viết Kinh Luân, Trần Tam, Trần Đình Khoa đã được học bổng và các lớp khác, mỗi lớp đều có 2, 3 anh em được cấp học bổng Colombo.

Thầy phân trần:

- Thầy cũng vừa từ Nha Du Học về đây, lên hỏi tin tức việc thầy xin tu nghiệp, các ông ấy cứ bắt chờ và không giải thích lý do. Thầy tiếp:

- Con không xin được học bổng Colombo, sao con không xin học bổng đi các xứ khác?

Tôi trả lời:

- Con không xin vì nộp đơn và xin visa cũng rất tốn kém, con không muốn làm phiền đến gia đình. Và lại cũng quá trễ rồi thầy, bạn bè con đã đi hết rồi và các trường đại học tại hải ngoại đã vào học.

Thầy nói:

- Thầy vừa thấy Nha Du Học ra thông cáo cấp học bổng quốc gia. Bao nhiêu người chen nhau lấy đơn, trong số đó thầy thấy nhiều học trò Petrus Ký lắm. Con chạy lên Nha Du Học liền đi.

Tôi vừa phân vân vừa không tin lắm những gì thầy vừa cho tin bởi thông thường Nha Du Học hết nhận hồ sơ du học vào cuối tháng Ba, tháng Tư mỗi năm, ngoại trừ các vị COCC (con ông, cháu cha) và bây giờ đã cuối tháng 9, nhưng tôi đã làm theo lời thầy dạy. Nhờ lời khuyên đúng lúc này của thầy, tôi đã nộp đơn, lấy được học bổng quốc gia và xin được visa vào giờ chót đi Ý Đại Lợi và ra khỏi Việt Nam trước cuối năm 1972.

Bao nhiêu năm tôi nhớ ơn thầy, không có dịp cảm ơn thầy trực tiếp và giờ thầy đã ra đi.

Khi còn đi học tại Petrus Ký, bọn tôi không biết gì về các thầy cô, và trường hợp thầy Quảng cũng tương tự.

Thầy cô và bạn bè tại Houston cho tôi tin về thầy Quảng. Thầy đã qua đời gần 8 năm trước. Tôi gọi thăm gia đình thầy và qua câu chuyện, cô Thuận, vợ thầy, cho biết thầy Quảng sinh ngày 12 tháng 6 năm 1937 tại Sài Gòn và là con trai duy nhất trong một gia đình có năm người con.

Năm 1943: Thầy bắt đầu bậc Tiểu học tại trường Tiểu học Thạnh Mỹ Tây (Thị Nghè, thuộc quận Bình Thạnh).

Năm 1948: Thầy thi đậu vào trung học Petrus Ký.

Năm 1955: Đậu Tú Tài Toàn phần.

Năm 1956: Thầy vào Đại Học Khoa Học tại Sài Gòn.

Năm 1960: Tốt nghiệp Cử Nhân Vật Lý Điện Học. Vì đậu cao trong lớp nên thầy được mời về dạy học tại trường Petrus Ký.

Dạy học tại Petrus Ký được 4- 5 năm, thầy Quảng bị gọi động viên vào khóa 21 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức (nhập trại ngày 29-9-65 và mãn khóa vào 10-7-1966).

Là Thủ Khoa của khóa 21 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, thầy Quảng được quyền chọn lựa binh chủng và thầy đã chọn Hải Quân. Thầy được gởi ra Nha Trang thụ huấn trước khi được biệt phái về làm tại Bộ Tư Lệnh Hải Quân (Trưởng Ban An Ninh và phòng Truyền Tin).

Vì là con trai duy nhất trong gia đình nên năm 1969, thầy được giải ngũ (với cấp bậc Đại Úy) và biệt phái trở về dạy học tại Petrus Ký.

Cuộc sống quân ngũ có thể làm thầy Quảng phong sương hơn các thầy khác mà tôi đã học tại Petrus Ký. Khi nghe tôi nhắc về thầy Nguyễn văn Quảng, thầy Phạm Ngọc Đảnh, giáo sư Triết và Đức Ngữ của Petrus Ký hiện đang định cư tại Đức, đã cho tin:

- Trong trường mình, có 2 thầy Quảng. Thầy Phạm văn Quảng dạy Anh văn và thầy Nguyễn văn Quảng dạy Lý Hóa mà em nói đó, các thầy gọi chọc là "Quảng Congo" vì thầy ngăm ngăm đen.

Thầy Đảnh kể thêm một câu chuyện vui về thầy Quảng. Thầy Đảnh nói:

- Sau tháng 4/75, chắc em không biết thầy Quảng có chân trong nhóm Sóng Giang tại Petrus Ký?

Khi đã biết thầy Quảng là cựu sĩ quan Hải Quân, tôi đoán bừa:

- Có phải nhóm Sóng Giang gồm những thầy cô đã gia nhập binh chủng Hải Quân? Hay là thầy Quảng là trưởng đoàn Hướng Đạo Sóng Giang? Hoặc đoàn du ca Sóng Giang?

Thầy Đảnh cười:

- Em đọc ngược hai chữ này thì sẽ biết mục tiêu của nhóm Sóng Giang của thầy Quảng.

Sóng Giang - Sáng Dong. À, tôi đoán ra rồi. Thầy Đảnh muốn nói bóng gió là lúc đó thầy cô trong trường, ai có cơ hội thì dong.

Hùng, con trai trưởng của thầy Quảng, đã viết về cuộc sống của gia đình thầy sau 4/75 và những chuyện vượt biên của gia đình:

Ngày 28-4-1975, bố em có người anh kết nghĩa, là cựu Trung Tá Hải Quân, đã cho người đến đón gia đình đi qua Mỹ, nhưng Bố không muốn đi vì ông không tin Cộng Sản có thể vào đến Sài Gòn. Bố tin rằng:

- Nếu Cộng Sản có vào, nước mình mình ở. Bố là giáo chức, chắc không ai phiền toái gì và ai sao, mình vậy.

Nhưng chỉ vài ngày sau khi VN rơi vào tay Cộng Sản, Bố bị bắt đi học cải tạo 1 năm dù ông đã giải ngũ năm 1969 và chỉ dạy học sau đó. Sau khi Bố học cải tạo về, từ trường học đến phường xóm, họ không để cho gia đình yên. Nhìn các con bị cho cái tên "con Ngụy" và chắc chắn không có tương lai, Bố buồn rầu nói với chúng em:

- Ngày xưa chỉ học sinh ưu tú mới được đi du học. Sau 4/75, Bố đã có cơ hội cho bốn đứa con đi, và mặc dầu xa quê

hương, các con cũng trở thành “du học” mà vì lý tưởng, Bố đã quyết định ở lại.

Bố lo tương lai của bọn em bị uổng phí. Vì thế đến 1978, Bố và Mẹ đã quyết định cho em và em Hà, em gái kế, đi vượt biên với người cô của em nhưng không may, tất cả bị bắt tại Cần Giờ (Mẹ phải lên lãnh cô và hai anh em về).

Đến năm 1979, ba cha con (Bố, em và Hà) lại tính vượt biên lần nữa nhưng bị động, may mắn không bị bắt, và phải trở về.

Đến 1980, Mẹ muốn Bố đưa 3 anh em (em, Hà và Hồng, em gái của Hà) đi vượt biên. Khi Bố Mẹ thảo luận, Bố ray rức mãi vì cứ nghĩ lúc 1975 không chịu đi cả nhà mà bây giờ phải chia tay với mẹ và Hào, em út của em, nên đi không đành. Nhưng Mẹ năn nỉ Bố:

- Phải vì tương lai các con mà hy sinh.

Mẹ chấp nhận ở lại với Hào vì Mẹ lo nếu tất cả cùng đi mà bị bắt lại thì không ai bảo lãnh, nhà cửa chắc chắn sẽ bị tịch thu và gia đình sẽ bị đuổi ra vùng kinh tế mới. Lúc đó em còn nhỏ mà nhớ lại sang hôm đó khoảng 4 giờ sáng, Mẹ vừa lo gói ít quần áo và thức ăn cho bốn cha con để mang theo trong cuộc đi trốn mà vừa khóc. Theo chương trình sắp xếp, bốn cha con được người chủ tàu đón tại bến xe Vĩnh Long đưa lại một quán mì phía ngủ lại để sáng mai đi và thật ngạc nhiên sáng hôm sau đột nhiên Mẹ và Hào cũng có mặt tại điểm hẹn. Bố hơi ngạc nhiên vì Mẹ đã lo là nếu Bố vắng mặt ở trường và Mẹ không có mặt ở nhà, chính quyền địa phương sẽ nghi kỵ. Nhưng Mẹ nói với Bố:

- Tất cả cùng đi và giao tất cả hy vọng và niềm tin cho Chúa vì cả Bố Mẹ biết gia đình sẽ không yên tâm nếu người đi, kẻ ở.

Em nhớ tàu (ghe) lớn chỉ chở được 70 người mà người chủ thuyền và bọn công an đưa thêm 20 người nữa nên quá tải. Rất may lúc đó tháng Ba, biển êm không sóng gió, nếu không thì chắc tàu sẽ bị lật vì chuyên chở quá hơn số ấn định. Sau 4 ngày 3 đêm lang thang trên biển cả, tàu được một tàu dầu khoan Mỹ vớt và kéo về đảo Pulau Bidong thuộc Mã Lai Á.

Thời gian ở đảo 14 tháng gia đình được sự cung cấp Cao Ủy Tỵ Nạn cũng tạm ổn chỉ có không có tiền mua trái cây tươi hoặc thức ăn tươi. Em không bao giờ quên được gia đình ăn cơm do Cao Ủy Tỵ Nạn phân phát và món ăn chính là cá. Các người nấu ăn trong trại nấu nướng thiếu gia vị nên mùi cá thật là tanh. Em Hà nghe Mẹ nói ước gì có tỏi chấm ăn cho đỡ tanh, em đã chạy ra chợ và lượm đầu được mấy tép tỏi đã héo nâu mang về để Mẹ cho vào nước mắm chấm cá ăn cho đỡ tanh.



Ngày cưới của thầy cô [Nguồn: cô Phạm thị Thuận]

Nhắc về thầy Quảng, tôi lại nhớ một câu chuyện về Mai Viết Kinh Luân, đám bạn bè 12B6 và chị Nhung và chị Đỗ thị Kiêm Huệ, hai chị thư ký làm việc trên văn phòng Hiệu Trưởng và Giám Học Petrus Ký vào các năm 1970s (xem ảnh của chị Nhung).



Hình chị Võ thị Kim Nhung, thư ký của trường. Các thầy cô hoặc bạn bè có tin về chị Nhung trong ảnh hoặc chị Đỗ thị Kiêm Huệ, xin cho giùm. Thành thật cảm ơn.

Các thầy Hiệu Trưởng và Giám Học khi đọc câu chuyện này, mong các thầy không trách.

Ngày xưa khi làm việc cho khối Xã Hội, Nguyễn văn Tấn, Trưởng Khối Xã Hội năm 1971 - 1972 và tôi thường phải lên văn phòng các thầy Hiệu Trưởng và Giám Học để xin phép tổ chức công tác xã hội và phương tiện để làm việc. Vì thế các chị Nhung, chị Huệ quen mặt và xem bọn tôi như em.

Một hôm tôi vào lớp trễ và không rõ chuyện gì đã xảy ra trong lớp nhưng chỉ biết là Kinh Luân và một số bạn 12B6 bị thầy Quảng ký giấy phạt đi cấm túc. Đó là lần đầu tiên tôi thấy thầy Quảng giận dữ như Trương Phi (tôi ví vo như thế vì ông Trương Phi cũng hơi đen đen như thầy). Tôi nghĩ chắc có gì lắm lần vì Kinh Luân là một trong những học trò giỏi nhất của 12B6 hay của trường, lại thêm tính của Kinh Luân hiền hòa và nói chuyện từ tốn dù Kinh Luân đôi khi thích hùng biện. Nếu thầy Quảng cho tôi cấm túc vì lý do tôi hay bỏ học vào lớp hay trễ, tôi thấy còn có lý hơn là việc thầy phạt Kinh Luân. Ngày xưa, bọn tôi đùa nào mà bị đi cấm túc là gần như trời muốn sập. Nghe nói

thôi chứ không biết có đúng hay không là nếu bị cấm túc thì sẽ có điểm xấu trong hồ sơ hạnh kiểm và có thể gây nhiều trở ngại khi nộp hồ sơ du học về sau. Chắc Kinh Luân và một số bạn bè 12B6 không biết vì lý do gì thầy Quảng gửi giấy cấm túc lên văn phòng Giám Học và các bạn không có giấy gọi đi phạt hoặc có thư mang về nhà cho phụ huynh các bạn? Hai chị Nhung và Huệ đã thu tiêu các giấy cấm túc của anh em 12B6 sau khi nghe tôi ca bài “con cá sống vì nước”. Thầy Quảng sau khi đã ký giấy cho đám học trò cấm túc chắc cũng không vui về việc này nên thầy không theo dõi (follow up) và mọi chuyện không còn được ai nhắc đến.

Tôi có ghé thăm trường, thăm thầy Quảng và một số thầy cô vào giữa tháng 12/1972, vài tuần trước khi tôi rời Việt Nam (2). Thầy Giám Thị Đặng văn Cơ ngạc nhiên khi thấy tôi và sau khi thầy biết tôi ghé thăm trường lần cuối trước khi du học, thầy đã cho phép tôi xuống lớp chào các thầy cô. Tôi đã ghé qua văn phòng ban Đại Diện Học Sinh nơi tôi lo việc xã hội cho trường và đi dạo trên hành lang danh dự thật vắng lặng. Tôi đã ghé qua các lớp của thầy Quảng, thầy Vũ Đình Lưu, thầy Lê Thanh Liêm, thầy Phạm Xuân Ái, thầy Trần Hữu Tấn, v.v, khi các thầy đang dạy. Đứng bên ngoài lớp của các thầy, tôi chỉ khoanh tay, cúi đầu cho các thầy thấy và vội bước đi vì tôi biết tôi sẽ khó giữ dòng lệ. Đây là lần đầu tôi có cảm giác sẽ không bao giờ trở lại ngôi trường đó và gặp lại bạn bè ngày xưa trong khung cảnh thân tiên mà trong 7 năm học tôi đã không bao giờ nghĩ đến.

Sau đó, tôi ghé lên văn phòng chào hai chị Nhung và Huệ. Tôi còn nhớ hai chị vò đầu nói:

- Đi ráng học, rồi về.

Chị Nhung cho tôi tấm hình trên và chị Huệ lì xì sớm cho tôi trước Tết.



Tiền chị Huệ lì xì sớm cho tôi trước khi tôi lên đường du học

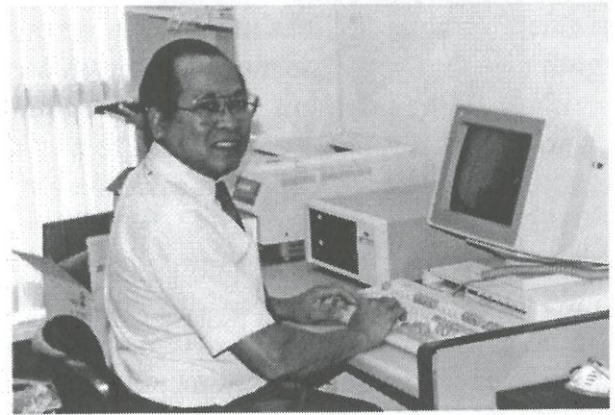
Khi qua đến Ý Đại Lợi, năm đầu tiên, tôi viết thư về thăm hai chị tại địa chỉ trường và nhờ gửi lời kính thăm đến thầy cô. Tôi còn nhớ dùng hộp thư N-15 rồi sau đó thư từ giữa tôi và các chị thưa dần. Tôi không biết hai chị làm việc tại trường cho đến năm nào, tuy nhiên sau bao nhiêu năm tôi vẫn còn giữ hai kỷ niệm này của các chị. Kinh Luân và bạn bè tôi nếu biết mọi việc chắc các bạn có thể nhớ về hai chị còn nhiều hơn tôi.

Phụ chú:

1) Như tôi đã viết ở trên, thầy Quảng xin đi tu nghiệp vào năm 1972, nhưng đã số những sĩ quan biệt phái muốn đi du học hay tu nghiệp cần phải được cho phép của bộ Quốc Phòng và thủ tục rắc rối hơn sinh viên thường rất nhiều, vì thế sau này tôi biết thầy Quảng đã không được xuất ngoại vào năm ấy.

2) Rất tiếc sau khi rời trường, tôi đã không liên lạc trực tiếp với thầy mặc dầu mỗi khi viết thư về trường, tôi vẫn nhờ các chị thư ký gửi lời kính thăm thầy cô. Khi liên lạc được với thầy Dương ngọc Sum tại Nam California chừng 6, 7 năm về trước, tôi có hỏi dò về các thầy cô đã dạy bọn tôi lớp 12. Thầy Sum cho tôi biết thầy Quảng và gia đình đã sang định cư tại Houston, Texas vào 1981. Thầy Sum cho tôi tin buồn là thầy Quảng đã qua đời vài năm trước và sau đó thầy Sum mất liên lạc với gia đình thầy Quảng. Nhờ các thầy cô và bạn bè giúp, mãi

cho đến năm 2007, tôi mới tìm được tin tức về gia đình của thầy.



Thầy Nguyễn Văn Quảng làm việc tại MD Anderson [Nguồn: cô Phạm thị Thuận]

3) Bài viết này đã được hình thành với sự giúp sức (cung cấp tin tức cũng như hình ảnh) bởi cô Thuận và gia đình, các thầy Hồ Văn Thế, Dương Ngọc Sum, Phạm Ngọc Đĩnh và các bạn Đỗ Văn Thành, Nguyễn Trung Hiếu. Thành thật cảm ơn.

S. Nguyễn (ngồi buồn nhớ lại thầy)

Trân
Trân
Trân
Trân

